

Số: 4417/TTr-UBND

Lai Châu, ngày 22 tháng 11 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc quyết định tổng biên chế công chức, phê duyệt số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập hưởng lương từ ngân sách nhà nước và biên chế trong các tổ chức hội có tính chất đặc thù của tỉnh Lai Châu năm 2023; phê duyệt bổ sung biên chế sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm học 2022-2023

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026;

Căn cứ Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022-2026;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan, hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp; số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 về vị trí việc làm và biên chế công chức; số

106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 27-QĐ/BTCTW ngày 28/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Lai Châu giai đoạn 2022-2026; Quyết định số 112-QĐ/BTCTW ngày 28/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Lai Châu năm 2023;

Căn cứ Thông báo số-TB/TU ngày của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế năm 2023.

UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định tổng biên chế công chức, phê duyệt số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập hưởng lương từ ngân sách nhà nước và biên chế trong các tổ chức hội có tính chất đặc thù của tỉnh Lai Châu năm 2023; phê duyệt bổ sung biên chế sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm học 2022-2023 (của giai đoạn 2022-2026) như sau:

1. Biên chế công chức hành chính

Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, lộ trình tinh giản biên chế và thực hiện Thông báo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh giao biên chế công chức năm 2023 là 1.826 biên chế, giảm 10 biên chế so với số giao năm 2022 trong đó:

- Giữ nguyên 430 biên chế của 12 sở, ngành tỉnh so với số đã giao năm 2022 (gồm Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; Sở Ngoại vụ; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tư pháp; Sở Tài chính; Thanh tra tỉnh; Ban Dân tộc tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Công Thương; Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh).

- Giảm 22 biên chế của 07 sở, ngành và 08 Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, gồm:

(1) Sở Nội vụ; Văn phòng UBND tỉnh; Sở Giao thông vận tải; Sở Xây dựng; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; thành phố Lai Châu; Tam Đường; Tân Uyên; Than Uyên mỗi cơ quan, địa phương giảm 01 biên chế.

(2) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giảm 04 biên chế.

(3) Huyện Phong Thổ; Sin Hồ; Mường Tè; Nậm Nhùn mỗi huyện giảm 02 biên chế.

- Tăng 12 biên chế so với số đã giao năm 2022 cho 03 cơ quan, cụ thể:

(1) Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh: Tăng 10 biên chế do thành lập Ban quản lý Khu Kinh tế tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý Khu Kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng theo Thông báo số 369-TB/TU ngày 20/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác tổ chức bộ máy và cán bộ và Quyết định số 1182/QĐ-TTg ngày 06/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh Lai Châu. Sau khi tăng, biên chế của Ban là 21 biên chế.

(2) Sở Thông tin và Truyền thông: Tăng 01 biên chế, sau khi tăng biên chế của Sở Thông tin và Truyền thông là 24 biên chế.

Lý do tăng: Theo Thông tư số 11/2022/TT-BTTTT ngày 29/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; trong đó bổ sung thêm nhiệm vụ về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; biên chế được giao ít; trung bình biên chế/phòng ít (4,75 biên chế/1 phòng). Bên cạnh đó, thực hiện Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 25/02/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chương trình Chuyển đổi số tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 -2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Sở Thông tin và Truyền thông có nhiều nhiệm vụ phát sinh liên quan đến nhiệm vụ chuyển đổi số.

(3) Sở Khoa học và Công nghệ: Tăng 01 biên chế, sau khi tăng biên chế của Sở là 27 biên chế.

Lý do tăng: Tăng 01 biên chế cho Sở Khoa học công nghệ do Thông tư số 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ Khoa học công nghệ bổ sung thêm nhiệm vụ quản lý phát triển khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; hàng năm quản lý từ 40 - 50 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh và cấp nhà nước; số lượng công chức ít phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ tại các vị trí: quản lý hoạt động đánh giá, thẩm định, giám định công nghệ; phát triển khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; quản lý hoạt động an toàn bức xạ và hạt nhân; sở hữu trí tuệ. Khối lượng các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp thực hiện áp dụng hệ thống tiêu chuẩn chất lượng ngày càng tăng. Mặt khác, biên chế chưa sử dụng không còn; giai đoạn đến năm 2026 không có người nghỉ hưu.

(Có Phụ lục kèm theo)

2. Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập

Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, lộ trình tinh giản biên chế và thực hiện Thông báo của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2023 là 14.825 người, giảm 316 người so với số tỉnh giao năm 2022 (15.141 người) cụ thể:

- Giữ nguyên 310 người của 11 sở, ngành tỉnh so với số đã giao năm 2022¹.

- Giảm 321 người hưởng lương từ ngân sách nhà nước, trong đó:

+ Giảm 246 người làm việc so với năm 2022 tại 09 đơn vị, địa phương theo lộ trình:

(1) Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông giảm 01 người.

(2) UBND thành phố Lai Châu giảm 24 người, sau khi giảm còn 937 người.

(3) UBND huyện Tam Đường giảm 30 người, sau khi giảm còn 1.282 người.

(4) UBND huyện Tân Uyên giảm 31 người, sau khi giảm còn 1.313 người.

(5) UBND huyện Than Uyên giảm 35 người, sau khi giảm còn 1.508 người.

(6) UBND huyện Phong Thổ giảm 40 người, sau khi giảm còn 1.744 người.

(7) UBND huyện Sìn Hồ giảm 42 người, sau khi giảm còn 1.837 người.

(8) UBND huyện Mường Tè giảm 31 người, sau khi giảm còn 1.354 người.

(9) UBND huyện Nậm Nhùn giảm 12 người, sau khi giảm còn 804 người.

+ Giảm 75 người làm việc so với năm 2022 tại 08 cơ quan, đơn vị do chuyển từ hưởng lương từ ngân sách nhà nước sang hưởng từ nguồn thu sự nghiệp (trong đó 64 chuyển sang hưởng từ nguồn thu của đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và 07 chuyển sang hưởng từ nguồn thu của đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên):

¹ Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tư pháp, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công thương, Ban Quản lý Trung tâm Hành chính - Chính trị tỉnh, Trung tâm Hoạt động thanh thiếu nhi.

(1) Sở Xây dựng giảm 06 người (*chuyển sang hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị tự chủ chi thường xuyên*), sau khi giảm Sở Xây dựng không còn người hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

(2) Sở Thông tin và Truyền thông giảm 01 người (*chuyển sang hưởng từ nguồn thu của đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên*), sau khi giảm còn 20 người hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

(3) Sở Tài nguyên và Môi trường giảm 02 người (*chuyển sang hưởng từ nguồn thu của đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên*), sau khi giảm còn 44 người hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

(4) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giảm 05 người (*chuyển sang hưởng lương từ nguồn thu của đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên*), sau khi giảm Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có 46 người hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

(5) Sở Y tế giảm 39 người (*chuyển sang hưởng từ nguồn thu của đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên*), sau khi giảm còn 2.527 người hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

(6) Sở Giáo dục và Đào tạo giảm 17 người (*chuyển sang hưởng lương từ nguồn thu của đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên*), sau khi giảm còn 881 người hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

(7) Trường Cao đẳng cộng đồng tỉnh giảm 02 người (*chuyển sang hưởng lương từ nguồn thu của đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên*), sau khi giảm còn 108 người hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

(8) Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh giảm 03 người (*chuyển sang hưởng lương từ nguồn thu của đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên*), sau khi giảm Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh có 86 người hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

- Tăng 05 người hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với số đã giao năm 2022 cho Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh do thành lập Ban quản lý Khu Kinh tế tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý Khu Kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng theo Thông báo số 369-TB/TU ngày 20/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác tổ chức bộ máy và cán bộ và Quyết định số 1182/QĐ-TTg ngày 06/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu. Sau khi tăng, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh có 15 người làm việc.

(Có Phụ lục 2 kèm theo)

3. Hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập

3.1. Trong các cơ quan, tổ chức hành chính

Năm 2023, UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh giao hợp đồng lao động trong các cơ quan, tổ chức hành chính năm 2022 là 115 người, tăng 01 người so với số giao năm 2022, cụ thể:

- Giữ nguyên 114 người của 20 sở, ngành tỉnh và 08 UBND các huyện, thành phố so với số đã giao năm 2022.

- Tăng 01 người so với số giao năm 2022 để giao bổ sung cho Văn phòng UBND tỉnh. **Lý do:** Trụ sở Ban tiếp công dân được bố trí độc lập, cách xa trung tâm không có bảo vệ trông coi cơ sở vật chất, biên chế được giao 04, chủ yếu là nữ đồng thời trong quá trình tiếp công dân có lúc phức tạp, chưa đảm bảo an toàn trong thực hiện nhiệm vụ... Để đảm bảo an toàn về cơ sở vật chất, cũng như an toàn trong công tác tiếp công dân, Văn phòng UBND tỉnh đề xuất thêm 01 hợp đồng làm nhiệm vụ bảo vệ.

* Sau khi giao bổ sung 01 hợp đồng 68/2000/NĐ-CP cho Văn phòng UBND tỉnh; tỉnh không còn biên chế dự phòng.

3.2. Trong các đơn vị sự nghiệp công lập

UBND tỉnh trình HĐND tỉnh giao hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2023 là 1.019, tăng 11 người năm 2022, cụ thể:

- Giữ nguyên 962 người hưởng từ ngân sách nhà nước tại 16 cơ quan, địa phương.

- Giảm 02 người:

(1) Sở Thông tin và Truyền thông giảm 01 người do Trung tâm thuộc Sở Thông tin và Truyền thông không bố trí xe, sau khi giảm chuyển vào dự phòng của tỉnh.

(2) Sở Nông nghiệp và PTNT giảm 01 người chuyển sang hưởng lương từ nguồn thu; sau khi chuyển số hợp đồng 68 là 02 người.

- Tăng 13 người tại 02 cơ quan, địa phương:

(1) Sở Khoa học và Công nghệ tăng 02 người. **Lý do:** Trung tâm kiểm định và phát triển khoa học công nghệ hiện chưa có hợp đồng 68; trong khi đó trụ sở của trung tâm là đơn vị biệt lập không thuộc Khu trung tâm của đơn vị sự nghiệp của tỉnh và có 01 cơ sở trại thực nghiệm đặt tại huyện Tam Đường; vì vậy đề nghị bổ sung 02 vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ theo hợp đồng 68 để bảo vệ tài sản của cơ quan, đơn vị; sau khi tăng hợp đồng 68 của Trung tâm là 02 người.

(2) UBND huyện Nậm Nhùn tăng 11 người, sau khi tăng hợp đồng 68/2000/NĐ-CP, Nghị định 161/2018/NĐ-CP của UBND huyện Nậm Nhùn là 53 người. **Lý do:** Năm 2022, UBND huyện Nậm Nhùn được giao 42 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ (*trong đó lĩnh vực giáo dục được giao 41 người*). Số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP hiện có là 41 người (*Bảo vệ: 28; Phục vụ: 13*). Hiện nay, UBND huyện Nậm Nhùn có 31 trường với 150 điểm trường (*THCS: 09 trường với 09 điểm trường có 09 bảo vệ, 03 phục vụ và Liên cấp TH và THCS: 02 trường có 01 bảo vệ, 01 phục vụ; Tiểu học: 09 trường với 64 điểm trường có 09 bảo vệ, 04 phục vụ; Mầm non: 11 trường với 75 điểm trường có 09 bảo vệ, 05 phục vụ*). Đối chiếu theo định mức hợp đồng lao động theo Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Liên Bộ Giáo dục & Đào tạo, Bộ Nội vụ⁽²⁾; Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục & Đào tạo⁽³⁾; UBND huyện Nậm Nhùn cần 62 bảo vệ (*mỗi trường 02 người, chưa kể điểm trường*); cần 20 nhân viên phục vụ (*các trường Tiểu học và THCS áp dụng trung bình mỗi trường 01 phục vụ*). Như vậy, theo định mức hiện thiếu 34 bảo vệ và 07 nhân viên phục vụ. Mặt khác, các trường học sáp nhập những có hai điểm trường cách xa nhau (khoảng 15-20km); số học sinh bán trú đông trên 300 học sinh, khu bán trú biệt lập với trường.

(Có Phụ lục 3 kèm theo)

4. Biên chế của các Hội có tính chất đặc thù

UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh giao biên chế trong các tổ chức Hội có tính chất đặc thù năm 2023 là 76 biên chế, giữ nguyên so với số giao năm 2022 (*Có Phụ lục 4 kèm theo*).

5. Giao bổ sung biên chế sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm học 2022-2023

Theo khoản 2, Điều 2 Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022-2026, Ngoài số biên chế viên chức giao và thực hiện tinh giản theo lộ trình giai đoạn 2022-2026, Trung ương giao bổ sung cho tỉnh 163 biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo, trong đó: giáo viên mầm non 47; giáo viên tiểu học 53; giáo viên trung học cơ sở 51; giáo viên trung học phổ thông 12.

² Bảo vệ: Căn cứ vào điều kiện kinh phí, nhu cầu, nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non ký hợp đồng lao động để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, nhưng không vượt quá 02 người.

³ Các trường được bố trí lao động hợp đồng để thực hiện nhiệm vụ vệ sinh, bảo vệ. Trường có tổ chức cho học sinh bán trú, nội trú thì có thể bố trí lao động hợp đồng để thực hiện công việc nấu ăn cho học sinh.

UBND tỉnh trình HĐND tỉnh giao bổ sung biên chế sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm học 2022-2023 như sau:

- Sở Giáo dục và Đào tạo 12 biên chế giáo viên trung học phổ thông (bằng số Trung ương giao).

- Thành phố Lai Châu 11 biên chế, trong đó: 06 biên chế giáo viên trung học cơ sở và 05 biên chế giáo viên tiểu học.

- Huyện Tam Đường 25 biên chế, trong đó: 12 biên chế giáo viên trung học cơ sở, 13 biên chế giáo viên tiểu học.

- Huyện Phong Thổ 18 biên chế, trong đó: 09 biên chế giáo viên THCS và 09 biên chế giáo viên mầm non.

- Huyện Sìn Hồ 63 biên chế, trong đó: 15 biên chế giáo viên trung học cơ sở, 35 biên chế giáo viên tiểu học và 13 biên chế giáo viên mầm non.

- Huyện Nậm Nhùn 34 biên chế, trong đó: 09 biên chế giáo viên trung học cơ sở, 25 biên chế giáo viên mầm non.

(Có dự thảo Nghị quyết và biểu chi tiết kèm theo)

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: V, C;
- Lưu: VT, TH2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải